

Bản án số: 19/2025/HSST

Ngày: 28/11/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Phạm Văn Ngộ.

2, Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thuỳ Vân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thái Nguyên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/HSST, ngày 04/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/QĐXXST- HS, ngày 13/11/2025, đối với các bị cáo:

1. Đặng Nho T, sinh ngày 19/9/2000, tại Thái nguyên; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Nguyên Đ và bà Trần Thị Đ1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2025 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Nho H, sinh ngày 17/01/1996, tại Thái Nguyên; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Nguyên T1 và bà Phùng Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2025 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đặng Nguyên Đ, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn N, xã C, tỉnh Thái Nguyên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/3/2025, Triệu Minh T2, sinh năm 1992, trú tại tổ A, thị trấn Đ, huyện C tỉnh Bắc Kạn (nay là xã C, tỉnh Thái Nguyên) gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho Đặng Nho T bảo T rủ Đặng Nho H ra thị trấn Đ, huyện C chơi, sau đó T nhắn tin qua ứng dụng M rủ H, khi H đồng ý đi chơi T đi bộ xuống nhà H cầm theo 01 chiếc xi lanh, rồi điều khiển xe mô tô BKS 97B1-596.98 của H chở H ra quán K thuộc tổ A, thị trấn Đ, huyện C gặp T2, khi T và H gặp T2 thì T2 đưa cho T 1.000.000^d (*Một triệu đồng*), gồm 02 tờ mệnh giá 500.000^d (*Năm trăm nghìn đồng*) bảo T và H đi mua ma túy Heroine về để cùng nhau sử dụng. T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô chở H đi qua cầu “Ồ Gà” rồi rẽ vào đường H khoảng 3 -4 km, thuộc xã Y, huyện P (nay là xã Y, tỉnh Thái Nguyên) đến ngôi nhà ở mặt đường bên tay phải rồi T vào mua với 01 người đàn ông trong ngôi nhà 500.000^d (*Năm trăm nghìn đồng*) được 01 gói ma túy Heroine, sau đó T chở H quay về đến đầu cầu “Ồ Gà” T dừng xe trước cửa hàng T4 để H vào mua 02 chiếc xi lanh và 01 lọ nước cất, rồi T chở H vào khu vực bãi tha ma (đường vào K) thuộc thị trấn Đ (nay là xã C) để sử dụng ma túy, khi vào đến nơi T mở gói ma túy Heroine ra lấy một phần cho vào 01 chiếc xi lanh và pha nước cất, còn một phần ma túy T gói lại cầm ở tay, khi pha xong T chia một nửa số hỗn hợp ma túy vào chiếc xi lanh T cầm từ nhà đi và cất 01 chiếc xi lanh mới vào người, sau đó T cùng H mỗi người 01 chiếc xi lanh có chứa ma túy tự tiêm chích trực tiếp vào cơ thể của mình, sau khi chích ma túy xong cả T và H đều vứt bỏ 02 xi lanh tại chỗ, sau đó T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H về quán K, khi đến quán T gọi T2 ra hỏi “có chơi không”, T2 bảo “chơi” rồi T2 bảo H đi ra hiệu thuốc mua 01 lọ nước cất và 03 chiếc xi lanh, H điều khiển xe mô tô đi mua nước cất và xi lanh rồi quay về chở T2 và T cùng đi ra khu vực bờ sông thuộc thôn K, xã T, huyện C để cùng nhau sử dụng ma túy, khi đến nơi H để 03 chiếc xi lanh và 01 lọ nước cất xuống đất, T lấy 01 chiếc xi lanh rồi lấy một phần ma túy pha với nước cất, sau đó chia hỗn hợp ma túy vào 02 chiếc xi lanh còn lại rồi đưa cho H và T2 cùng sử dụng bằng cách chích trực tiếp vào cơ thể, số ma túy còn lại chưa sử dụng hết T gói lại và cầm, sau khi chích ma túy xong T vứt chiếc xi lanh vừa sử dụng xuống sông, còn H và T2 vứt 02 chiếc xi lanh tại chỗ, rồi H điều khiển xe mô tô chở T và T2 về quán K. Đến khoảng hơn 12 giờ T2 bảo H chở T2 xuống quán Karaoke Anh V để hát tiếp nhưng

khi đến quán Anh V, H và T không hát mà xin phép về trước. Lúc này, có Lý Tiến T3 (SN 1994), Lý Tiến H1 (SN 2000), cùng trú tại thôn Bản Nưa, xã N, huyện C (nay là xã C, tỉnh Thái Nguyên) đang nói chuyện với T2 còn T chở H đi về nhà, sáng ngày 09/3/2024 T lấy số ma túy còn lại ra sử dụng hết rồi đốt chiếc xi lanh đi.

Tiến hành xét nghiệm kiểm tra chất ma túy đối với Đặng Nho H và Đặng Nho T. Kết quả xét nghiệm: Dương tính với ma túy, nhóm OPI.

Tại bản kết luận giám định hóa pháp số 1677/PY-XNĐH ngày 20/8/2025 của V1 kết luận: tìm thấy M1 trong mẫu máu của Đặng Nho H, Lý Tiến H1. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên. Không tìm thấy các chất ma túy nêu trên trong mẫu máu của Đặng Nho T, Lý Tiến T3 và trong các mẫu tang vật xi lanh gửi giám định.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV6, ngày 03/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Đặng Nho H và Đặng Nho T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Nho T và Đặng Nho H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: - Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58/BLHS, xử phạt các bị cáo Đặng Nho T và Đặng Nho H mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ký hiệu V1 còn nguyên dấu niêm phong; 01 túi niêm phong mã số NS3A 115176; 01 túi niêm phong mã số NS3A 115175. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1-596.98 đã qua sử dụng cùng một chìa khóa xe. Tạm giữ của bị cáo Đặng Nho H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có 02 số IMEI: 862854060545883/08 và 862854060545891/08 bên trong có gắn thẻ sim để đảm bảo thi hành án nếu Toà án tuyên bị cáo phải chịu án phí, nếu bị cáo được miễn án phí thì trả lại cho bị cáo. Trả lại cho ông Đặng Nguyên Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu BENCO màu xanh đã cũ, có 02 số IMEI: 863524064240406 và 863524064240414.

Quá trình tranh luận: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 08/3/2025, tại khu vực bãi tha ma, thuộc tổ G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã C, tỉnh Thái Nguyên), Đặng Nho T và Đặng Nho H đã có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tiếp đó, khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, tại khu vực bờ sông C thuộc thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã T, tỉnh Thái Nguyên), Đặng Nho T và Đặng Nho H lại tiếp tục cùng Triệu Minh T2 thực hiện hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử các bị cáo Đặng Nho T và Đặng Nho H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò tham gia của các bị cáo: Đây là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công từ trước. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau đối với hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ký hiệu V1 còn nguyên dấu niêm phong; 01 túi niêm phong mã số NS3A 115176; 01 túi niêm phong mã số NS3A 115175. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1-596.98 đã qua sử dụng cùng một chìa khóa xe của bị cáo Đặng Nho H là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có 02 số IMEI: 862854060545883/08 và 862854060545891/08 bên trong có gắn thẻ sim của bị cáo Đặng Nho H không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu BENCO màu xanh đã cũ, có 02 số IMEI: 863524064240406 và 863524064240414 qua điều tra xác định là tài sản của ông Đặng Nguyên Đ là bố đẻ của bị cáo Đặng Nho T cho bị cáo T mượn, không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

[6] *Về án phí*: Do các bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị xin miễn án phí. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự.

[7] Đối với Triệu Minh T2 là người khởi xướng, cung cấp tiền, chỉ đạo Đặng Nho T và Đặng Nho H đi mua ma túy về cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Triệu Minh T2 đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên Triệu Minh T2 đã chết nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo vào ngày 08/3/2025 tại ngôi nhà cạnh đường H, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Các bị cáo Đặng Nho T và Đặng Nho H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Đặng Nho T 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/3/2025.

+ Xử phạt bị cáo Đặng Nho H 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/3/2025.

2. *Về vật chứng*: - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ký hiệu V1 còn nguyên dấu niêm phong; 01 túi niêm phong mã số NS3A 115176; 01 túi niêm phong mã số NS3A 115175.

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1-596.98 đã qua sử dụng cùng một chìa khóa xe.

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Nho H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có 02 số IMEI: 862854060545883/08 và 862854060545891/08, bên trong có gắn thẻ sim.

+ Trả lại cho ông Đặng Nguyên Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu BENCO màu xanh đã cũ, có 02 số IMEI: 863524064240406 và 863524064240414.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Thái Nguyên ngày 12/11/2025).

3. *Về án phí:* - Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Các bị cáo Đặng Nho T và Đặng Nho H được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* - Áp dụng Điều 331, 333/BLTTHS.

+ Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh;
- Phòng THADS khu vực 6;
- Các bị cáo; người có QLNV liên quan;
- Hồ sơ, lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Vi Hồng Lễ